

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức hạng II trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2017

-----

Căn cứ Kế hoạch số 99-KH/BTCTW, ngày 30-8-2017 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2017 như sau:

#### I- THI NÂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH

##### 1. Đối tượng, chỉ tiêu

###### 1.1. Đối tượng:

a) Công chức có yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ cao về một số lĩnh vực trong các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh;

b) Cán bộ đang công tác tại các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh được bổ nhiệm vào ngạch công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo;

c) Ủy viên Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện;

d) Cán bộ, công chức theo quy định tại các Điều a, b, c Khoản 1.1 Mục này trong diện quy hoạch được điều động, luân chuyển về giữ chức danh bí thư đảng ủy xã, phường, thị trấn.

**1.2. Chỉ tiêu nâng ngạch chuyên viên chính: 30 chỉ tiêu**

##### 2. Điều kiện, tiêu chuẩn dự thi

###### 2.1. Điều kiện dự thi

a) Cơ quan quản lý cán bộ, công chức có nhu cầu về vị trí việc làm của ngạch dự thi;

b) Được cơ quan sử dụng cán bộ, công chức đánh giá có đủ năng lực về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngạch dự thi; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; trong 3 năm liên tục tính đến thời gian đăng ký dự

thi được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang xem xét xử lý kỷ luật;

c) Về thời gian giữ ngạch

Cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính phải có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*), trong đó thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*) tính đến ngày **01-10-2017**.

**2.2. Tiêu chuẩn dự thi**

a) Về trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên.

b) Về trình độ lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên của cơ quan có thẩm quyền.

Trường hợp người dự thi làm công tác đảng, đoàn thể chuyên trách, có bằng cử nhân chính trị do hệ thống Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hoặc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh trước đây cấp, được xác định là bằng chuyên môn và vận dụng đủ tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị.

c) Về trình độ ngoại ngữ (*một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức*), có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Có chứng chỉ ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24-01-2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên;

- Có cam kết sử dụng thành thạo ngoại ngữ từ trình độ tương đương bậc 3 trở lên được người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức nhận xét bằng văn bản.

d) Về trình độ tin học, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11-3-2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

- Có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

- Có cam kết sử dụng thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản được người đứng đầu cơ quan sử dụng cán bộ, công chức nhận xét bằng văn bản.

e) Về bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính;

- Bằng Cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc bằng Cử nhân hành chính trở lên;

- Trường hợp đã có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, phải có thêm chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội.

f) Về tham gia biên soạn văn bản, nghiên cứu khoa học: Chủ trì nghiên cứu, xây dựng hoặc là thành viên ban nghiên cứu, ban soạn thảo xây dựng văn bản (*ng nghị quyết, quy định, chỉ thị, hướng dẫn, văn bản quy phạm pháp luật*) hoặc đề án, đề tài cấp huyện và tương đương trở lên mà cơ quan, đơn vị nơi cán bộ, công chức công tác được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng; đã được ban hành hoặc nghiệm thu.

### **3. Nội dung, hình thức thi**

3.1. Môn kiến thức chung: Thi viết về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực dự thi; thời gian thi 180 phút.

3.2. Môn chuyên môn, nghiệp vụ + Tin học: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính; thời gian thi 45 phút (bao gồm có cả nội dung nghiệp vụ tin học văn phòng).

3.3. Môn ngoại ngữ: Thi viết để kiểm tra về các kỹ năng đọc, hiểu, viết (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24-01-2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; thời gian thi 90 phút.

### **4. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ**

Người dự thi được miễn thi ngoại ngữ khi có một trong các điều kiện sau:

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ, tính đến ngày **01-10-2017**;

- Có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15-02-2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sỹ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07-5-2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo còn trong thời hạn 02 năm tính đến ngày **01-10-2017** do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (*được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận*);

- Có bằng tốt nghiệp thạc sỹ, tính từ ngày 15-4-2011 trở lại đây theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28-02-2011 về ban hành quy chế đào tạo trình độ thạc sỹ, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 của khung Châu Âu trở lên;

- Có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22-6-2009 trở lại đây theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07-05-2009 về ban hành quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4/6 trở lên theo khung Châu Âu.

## **5. Cách tính điểm và nguyên tắc xác định người trúng tuyển**

### **5.1. Cách tính điểm**

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

b) Kết quả thi nâng ngạch để xác định người trúng tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ.

### **5.2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển**

Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;

b) Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (*kể cả bài thi môn ngoại ngữ nếu không được miễn thi*);

c) Có kết quả thi tính theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp, cho đến hết chỉ tiêu nâng ngạch năm 2017 là 30 chỉ tiêu.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng, Hội đồng thi nâng ngạch sẽ xem xét để quyết định người trúng tuyển ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng này.

## **6. Thời gian, địa điểm tổ chức thi**

Dự kiến tổ chức vào tháng 10 năm 2017 tại Thái Bình.

## **7. Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch chuyên viên chính**

- Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BNV/2008), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

- Bản nhận xét, đánh giá công chức của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hàng năm của 3 năm gần nhất;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Bản sao các quyết định thành lập tổ nghiên cứu, biên soạn...; biên bản nghiệm thu đề án, đề tài hoặc giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;

- Bản sao các Quyết định tuyển dụng chính thức, Quyết định lương của 02 bậc lương gần nhất;

(Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi người được lập 01 bộ, có bì đựng).

## II- XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC HẠNG II

### 1. Đối tượng, chỉ tiêu

#### 1.1. Đối tượng:

a. Viên chức hiện đang công tác, làm việc trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh. Cụ thể:

- Viên chức hiện giữ chức danh Chuyên viên (mã ngạch 01.003), có đủ điều kiện dự xét thăng hạng chức danh Chuyên viên chính.

- Viên chức hiện giữ chức danh nghề nghiệp Lưu trữ viên (hạng III) đang làm công tác lưu trữ, có đủ điều kiện dự xét thăng hạng chức danh Lưu trữ viên chính (hạng II).

- Viên chức hiện giữ chức danh Thư viện viên hạng III đang làm công tác tại các thư viện trực thuộc cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, có đủ điều kiện dự xét thăng hạng chức danh Thư viện viên chính (hạng II).

b. Viên chức hiện giữ chức danh nghề nghiệp Giảng viên đang công tác giảng dạy tại Trường Chính trị tỉnh, các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện, có đủ điều kiện dự xét thăng hạng chức danh Giảng viên chính (hạng II).

c. Viên chức hiện đang công tác, làm việc tại Báo Thái Bình:

- Viên chức hiện giữ chức danh nghề nghiệp Phóng viên (hạng III), có đủ điều kiện dự xét thăng hạng chức danh Phóng viên chính (hạng II).

- Viên chức hiện giữ chức danh nghề nghiệp Biên tập viên (hạng III), có đủ điều kiện dự xét thăng hạng chức danh Biên tập viên chính (hạng II).

#### 1.2. Chỉ tiêu

Ban Tổ chức Trung ương sẽ nghiên cứu phân bổ chỉ tiêu thăng hạng cho tỉnh sau khi có đăng ký của tỉnh.

### 2. Nguyên tắc xét thăng hạng

2.1. Việc thăng hạng phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật, thể hiện tính công bằng, khách quan, công tâm đáp ứng được yêu cầu của việc xây dựng đội ngũ chuyên viên, lưu trữ viên, thư viện viên, giảng viên, phóng viên, biên tập viên trong hệ thống cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giai đoạn mới.

2.2. Viên chức dự xét thăng hạng phải đạt đủ số điểm chuẩn theo quy định tại Quyết định số 1696-QĐ/BTCTW, ngày 29-5-2017 của Ban Tổ chức Trung ương về việc ban hành Quy chế xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2.3. Viên chức dự xét thăng hạng và được thăng hạng khi cơ quan, đơn vị có nhu cầu, vị trí chức danh dự xét.

### **3. Cách tính điểm**

3.1. Trên cơ sở các tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh dự xét thăng hạng được tính ra điểm chuẩn của từng tiêu chí (được quy định tại phụ lục kèm theo Quyết định số 1696-QĐ/BTCTW, ngày 29-5-2017 của Ban Tổ chức Trung ương).

3.2. Tổng điểm chuẩn của các tiêu chí là: 100 điểm.

3.3. Viên chức đạt một số tiêu chuẩn khác sẽ được tính điểm cộng, tổng điểm cộng là: 50 điểm.

### **4. Xác định viên chức đạt tiêu chuẩn xét thăng hạng**

4.1. Viên chức đạt tiêu chuẩn thăng hạng là người được Hội đồng xét thăng hạng xác định có tổng điểm chuẩn đạt 100 điểm và có tổng điểm cộng cao hơn (lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu phân bổ).

4.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng, thì xác định người được xét theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại Quyết định số 1696-QĐ/BTCTW, ngày 29-5-2017 của Ban Tổ chức Trung ương.

### **5. Thời gian tổ chức xét thăng hạng**

Dự kiến tổ chức vào tháng 10 năm 2017.

### **6. Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng**

Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của từng viên chức thực hiện theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV, ngày 18-12-2012 của Bộ Nội vụ, gồm:

- Đơn đăng ký dự xét thăng hạng;
- Bản sơ yếu lý lịch của viên chức có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức;
- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại viên chức hàng năm của 3 năm gần nhất;
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn của hạng đăng ký xét được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;
- Quyết định bổ nhiệm hạng (ngạch) viên chức hiện tại;
- Quyết định lương hiện hưởng của 02 bậc lương gần nhất;
- Bản sao các quyết định thành lập tổ nghiên cứu, biên soạn...; biên bản nghiệm thu đề án, đề tài của cơ quan có thẩm quyền;

(Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng của mỗi người được lập 01 bộ, có bì đựng).

## **III- THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG THI NÂNG NGẠCH VÀ HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG**

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Hội đồng thi nâng ngạch, Hội đồng xét thăng hạng.

Hội đồng có 07 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng, trong đó có 01 ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thi nâng ngạch thực hiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét thăng hạng thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP.

2. Hội đồng thi nâng ngạch, Hội đồng xét thăng hạng được thành lập các ban, tổ giúp việc Hội đồng, được sử dụng con dấu của Tỉnh ủy trong các văn bản của Hội đồng.

#### **IV- NGUỒN KINH PHÍ TỔ CHỨC THI**

Kinh phí tổ chức thi nâng ngạch, xét thăng hạng được sử dụng từ nguồn lệ phí dự thi (theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức).

#### **V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức:**

Thông báo công khai, kịp thời Kế hoạch này để cán bộ, công chức (*thuộc phạm vi quản lý*) có đủ tiêu chuẩn đăng ký, làm hồ sơ dự thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức. Gửi văn bản cử cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch công chức, dự xét thăng hạng viên chức kèm theo danh sách trích ngang (*theo mẫu*), hồ sơ và danh sách cán bộ, công chức được miễn thi môn ngoại ngữ gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày **20-9-2017**.

##### **2. Hội đồng thi nâng ngạch công chức, Hội đồng xét thăng hạng viên chức năm 2017**

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức theo đúng quy định của pháp luật và nội dung Kế hoạch này.

##### **3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:**

- Tổ chức tiếp nhận và thẩm định hồ sơ của người dự thi nâng ngạch, lập danh sách những người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định;

- Tham mưu thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức, Hội đồng xét thăng hạng viên chức năm 2017;

- Tham mưu giúp Hội đồng thi nâng ngạch công chức thành lập các ban giúp việc cho Hội đồng: Ban Đề thi, Ban Coi thi, Ban Chấm thi, Ban Phách, Ban Phúc khảo; tham mưu giúp Hội đồng xét thăng hạng viên chức thành lập các ban giúp việc cho Hội đồng: Ban Chấm điểm, Ban Phúc khảo.

- Liên hệ với Ban Tổ chức Trung ương chuẩn bị đề thi, đáp án thi nâng ngạch công chức năm 2017.

##### **4. Văn Phòng Tỉnh ủy:**

Văn phòng Tỉnh ủy có trách nhiệm đảm bảo cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức năm 2017.

### 5. Công an tỉnh:

Phối hợp với Hội đồng thi nâng ngạch công chức năm 2017 và các đơn vị liên quan đảm bảo an ninh, trật tự cho việc tổ chức thực hiện kỳ thi.

### 6. Các đơn vị có liên quan:

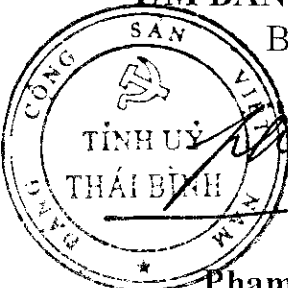
Các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng thi nâng ngạch công chức, Hội đồng xét thăng hạng viên chức năm 2017 hoàn thành nhiệm vụ.

Căn cứ Kế hoạch trên, các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc cơ quan, đơn vị phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, giải quyết. / *X.uy*

#### Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy,
- Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh, Doanh nghiệp tỉnh,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh,
- Báo Thái Bình,
- Trường Chính trị,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *me*

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



*Phạm Văn Sinh*

**Phạm Văn Sinh**